

Số: 1120/QĐ-CTHADS

Vĩnh Phúc, ngày 24 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao điều chỉnh giảm dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-CTHADS ngày 19/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao điều chỉnh giảm dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Văn phòng Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc và các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục;

QUYẾT ĐỊNH;

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao điều chỉnh giảm dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc (theo các biểu đính kèm).

Hình thức công khai: Trên trang thông tin điện tử của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, bộ phận Kế toán ngân sách, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *LS*

Nơi nhận:

- Vụ KHTC-Tổng cục THADS (b/c);
- Các Phó cục trưởng (đ/b);
- Lưu :VT, HSKT ✓



Nguyễn Thị Kim Yến

Đơn vị: Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc
Chương: 014

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1120/QĐ-CTHADS ngày 25/6/2025 của Chi cục THADS TP Vĩnh Phúc)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Phí điều hòa	
2	Phí thi hành án	0
	trong đó:	
	Nộp NSNN	
	Nộp về Tổng cục THADS - Bộ Tư pháp	
	Chuyển Quỹ KTHCSN	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	Trong đó tiết kiệm để tăng lương	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	
2	Phí thi hành án	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-18,165,101,330
I	Nguồn ngân sách trong nước	-18,165,101,330
1	Chi quản lý hành chính	-18,165,101,330
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-14,449,902,538
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-3,615,698,792
1.2.1	Kinh phí thực hiện không tự chủ (nguồn 12)	-2,503,598,792
1.2.2	Kinh phí thực hiện không tự chủ (nguồn 18 - Quỹ tiền thưởng)	-1,112,100,000
1.3	Kinh phí thực hiện không tự chủ (nguồn 12, Kinh phí đào tạo)	-99,500,000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Q/B

